|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: /QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3506/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 về việc phê duyệt kết quả khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; số 672/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 về việc phê duyệt khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 683/STNMT-KS ngày 19/02/2024 và Văn bản số 3285/STNMT-KS ngày 24/7/2024 (kèm Văn bản số Văn bản số 2223/SXD-QLHĐXD ngày 15/7/2024 của Sở Xây dựng); thực hiện Kết luận của UBND tỉnh tại Phiên họp ngày 07/8/2024 (Thông báo số 370/TB-UBND ngày 08/8/2024); của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 29/8/2024 (Thông báo số 1111-TB/TU ngày 29/8/2024).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2024.

*(Chi tiết có bản Kế hoạch kèm theo Quyết định này).*

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng quy định đối với các khu vực khoáng sản được phê duyệt Kế hoạch theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, có hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện: Thạch Hà, Hương Khê, Can Lộc, Kỳ Anh, Hương Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - TTr Tỉnh ủy HĐND tỉnh (để b/c);  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - ChánhnVP, PCVP UBND tỉnh (phụ trách);  - Trung tâm CB-TH;  - Lưu VT, XD, NL. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Trần Báu Hà** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường**

**trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

- Đáp ứng nhu cầu về khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận.

**2. Yêu cầu**

- Bảo đảm công khai, minh bạch; đúng quy định của Luật Khoáng sản, Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 và số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Khu vực đưa ra đấu giá phải nằm trong Phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022; nằm ngoài danh mục đã được UBND tỉnh khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**II. Nội dung**

**1. Khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2024:** Gồm 06 khu vực mỏ *(Có Phụ lục kèm theo).*

**2. Hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản:** Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản.

**3. Phương pháp thực hiện:** Tổ chức phiên đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản và các quy định của pháp luật có liên quan.

**4. Thời gian thực hiện:** Năm 2024.

Trường hợp trong năm 2024 chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch được phê duyệt, thì các khu vực mỏ sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các năm tiếp theo.

**5. Kinh phí thực hiện:** Theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và các quy định của pháp luật liên quan.

**6. Công suất khai thác**

Để bảo đảm kịp thời nguồn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận, yêu cầu công suất khai thác khi xây dựng hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản sau khi trúng đấu giá như sau:

- Đối với đất san lấp: Thời gian cấp phép khai thác tối đa đến năm 2030.

- Đối với đá xây dựng: Công suất khai thác tối thiểu 250.000m3/mỏ/năm và thời gian cấp phép khai thác tối đa không quá 12 năm.

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Công bố công khai Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Tổ chức thực hiện khảo sát, điều tra, đánh giá khoáng sản để làm cơ sở xác định số tiền đặt trước, lập hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực mỏ trong kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương liên quan xác định giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, dự toán thăm dò khoáng sản và lập phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trình UBND tỉnh phê duyệt; xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo Luật Đấu giá tài sản, Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh; lập hồ sơ mời tham gia đấu quyền khai thác khoáng sản.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1087/CĐ-TTg ngày 11/11/2023 và của UBND tỉnh tại Văn bản số 7102/UBND-NL ngày 13/12/2023.

**2. Sở Tư pháp:** Giám sát quá trình tổ chức thực hiện đấu giá bảo đảm đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đấu giá tài sản, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1087/CĐ-TTg ngày 11/11/2023, Văn bản số 7102/UBND-NL ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh và các văn bản liên quan; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung nêu trên.

**3. Sở Tài chính:** Chủ trì thẩm định dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực mỏ nằm trong kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung nêu trên.

**4. Công an tỉnh:** Theo dõi, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định pháp luật trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản; ngăn chặn hành vi lợi dụng đấu giá để đẩy giá, gây nhiễu loạn thị trường, trục lợi trái quy định.

**5. Tổ chức đấu giá tài sản:** Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ, quy định theo Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan.

**6. Các sở, ngành, địa phương liên quan**: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có những vấn đề vướng mắc, các sở, ngành, UBND các huyện kịp thời phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) xem xét, sửa đổi bổ sung./.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**PHỤ LỤC**

**Danh sách các mỏ đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

**làm VLXD thông thường đợt 2 năm 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên mỏ, vị trí** | **Diện tích (ha)** | **Điểm khép góc** | **Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105o 30’, múi chiếu 3o** | |
| **X (m)** | **Y (m)** |
| **I** | **ĐẤT SAN LẤP** | **45,48** |  |  |  |
| 1 | Đất san lấp Thạch Xuân 1, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà | 16,0 | 1  2  3  4  5  6  7  8  9 | 2020193 2019932 2019892 2019800 2019758 2019759 2019899 2020106 2020229 | 534791  534603  534724  534719  534683  534448  534247  534331  534669 |
| 2 | Đất san lấp Hà Linh 1, xã Hà Linh, huyện Hương Khê | 16,0 | 1  2  3  4  5  6  7 | 2024878  2024762  2024396  2024478  2024470  2024612  2024768 | 522712  523083  523064  522817  522652  522621  522659 |
| 3 | Đất san lấp Phú Lộc 1, xã Phú Lộc, huyện Can Lộc | 3,48 | 1  2  3  4  5 | 2036490  2036449  2036227  2036323  2036465 | 515736  515924  515777  515695  515704 |
| 4 | Đất san lấp Phú Lộc 4, xã Phú Lộc, huyện Can Lộc | 10,0 | 1  2  3  4 | 2036926  2036760  2036503  2036657 | 514828  515118  514923  514668 |
| **II** | **ĐÁ XÂY DỰNG** | **33,33** |  |  |  |
| 1 | Đá xây dựng khu vực khe Chợ, xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh | 15,0 | 1  2  3  4  5  6 | 2015293  2015427  2015302  2015090  2015174  2015083 | 567271  567540  567978  567913  567673  567446 |
| 2 | Đá xây dựng núi Nắp Trình, xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn | 18,33 | 1  2  3  4  5  6  7  8 | 2042879  2043321  2043398  2043465  2043311  2043415  2043108  2042874 | 499745  499827  499793  499888  499968  500083  500160  500179 |